TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/DS-PT
Ngày: 21 – 02 – 2025
V/v: "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khoẻ bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Dũng.
Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa
Bà Trần Thị Túc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tiến Đạt – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2024/TLPT-DS ngày 06 tháng 11 năm 2024, về việc: *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khoẻ bị xâm phạm"*

Do bản án Dân sự sơ thẩm số 12/2024/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 137/2024/QĐ-PT ngày 19 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐ-PT ngày 08 tháng 01 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử số 21/TB-TA ngày 21 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên* đơn: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm: 1937.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trương Nguyễn Lan N, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Số nhà E, đường T, Tổ C, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (theo Giấy ủy quyền ngày 01/4/2024).

- *Bị* đơn: Ông Lê Bá N1, sinh năm: 1958 và ông Lê Oanh V, sinh năm: 1979.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên* quan: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

(Tại phiên tòa: Ông N1, ông V, bà L vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt**).**

Theo đơn khởi kiện ngày 29/12/2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và nguyên đơn ông Nguyễn Đức H *trình* bày:

Khoảng 08 giờ 00 phút, sáng ngày 23/10/2023 tại khu vực tường rào lưới B40 của ông H thuộc thôn P, xã H huyện N có xảy ra xô xát giữa ông H với ông Lê Bá N1 và anh Lê Oanh V. Nguyên nhân là do ông Lê Bá N1 và anh Lê Oanh V thuê xe chở đất đi vào khu vực tường rào nhà ông H; đường nhỏ, xe lớn sợ sẽ làm hư hỏng tường rào; ông H có nhắc nhở với ông N1 và anh V nhưng ông N1 và anh V dùng cuốc tấn công gây thương tích nên ông phải nhập viện để điều trị 07 ngày; do đó, ông H yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông N1 và ông V bồi thường các khoản chi phí sau:

1. Chí phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc của người bị thiệt *hại:*

- Tiền thuê xe cấp cứu đến Bệnh viện Đ 632.000 *đồng (Sáu trăm ba mươi hai nghìn đồng).*

- Tiền khám chữa bệnh tại Bệnh viên Đa khoa P: 4.297.453 *đồng (Bốn triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi ba* đồng).

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khoẻ và chức năng: 07 ngày, mỗi ngày 250.000đ thành tiền: 1.750.000 *đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn* đồng).

2. Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại và người theo *nuôi:*

Tiền công lao động bệnh nhân (ông H) 370.000 đồng/ngày x 07 ngày thành tiền 2.590.000 *đồng (Hai triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).*

Tiền công lao động người theo nuôi 900.000 đồng/ngày x 07 ngày thành tiền 6.300.000 đồng *(Sáu triệu ba trăm nghìn* đồng).

3. Tổn thất về tinh thần tương ứng 25 tháng lương tối *thiểu:* 25 tháng x 1.800.000 đồng/ tháng thành tiền 45.000.000.000 đồng *(Bốn mươi lăm triệu* đồng).

Tổng cộng các khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại: 60.569.432 *đồng (Sáu mươi triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn bốn trăm ba mươi hai* đồng).

Theo văn bản trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ngày 19 tháng 7 năm 2024 thì nguyên đơn yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông N1 và ông V bồi thường tổng cộng số tiền 74.027.453 đồng gồm các khoản chi phí sau:

1. Chí phí thuê xe di chuyển từ nhà ở thôn P đến Bệnh viện Đ và ngược lại là 632.000 đồng.

2. Chi phí điều trị tại bệnh viện ngày 29/10/2023 là: 4.255.*453* đồng.

- Bảng kê chi phí điều trị: 3.691.163 *đồ*ng.

- Bảng kê thu tiền thuốc: 564.290 đồng.

3. Chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khoẻ trong thời gian điều trị: 07 ngày, mỗi ngày 250.000 đồng thành tiền: 1.750.000 đồng.

4. Thu nhập thực tế bị mất của nguyên đơn trong thời gian điều trị 370.000 đồng/ngày x 07 ngày thành tiền 2.590.000 đồng.

5. Tiền thu nhập thực tế bị mất của bà Nguyễn Thị L là trực tiếp chăm sóc cho nguyên đơn là 900.000 đồng/ngày x 07 ngày thành tiền 6.300.000 đồng

6. Tổn thất về tinh thần tương ứng 25 *tháng* lương tối thiểu: 25 tháng x 2.340.000 đồng/tháng thành tiền 58.500.000 đồng.

Số tiền nguyên đơn yêu cầu tại phiên tòa tăng thêm so với số tiền đã khởi kiện vì tại thời điểm xét xử lương cơ sở đã tăng từ 1.800.000 *đồng lên 2.340.000 đồng.*

* Bị *đơn ông Lê* Bá N1 trình bày: Theo văn bản trình bày ý kiến ngày 22 tháng 01 năm 2024 và *ngày* 25 tháng 3 năm 2024.

Việc nguyên đơn (ông Nguyễn Đức H) cho rằng ngày 23/10/2023, tôi (Lê Bá N1) dùng cuốc gây tổn hại sức khỏe cho nguyên đơn và yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, tôi (Lê Bá N1) không đồng ý bồi thường bất kỳ một khoản chi phí nào vì tôi (Lê Bá N1) không gây tổn hại sức khỏe cho nguyên đơn (ông *Nguyễn Đức H).*

* Bị *đơn anh Lê* Oanh V trình bày: Theo văn bản trình bày ý kiến ngày 22 tháng 01 năm 2024 và *ngày* 25 tháng 3 năm 2024.

Việc nguyên đơn (ông Nguyễn Đức H) cho rằng ngày 23/10/2023, tôi (Lê Oanh V) dùng cuốc gây tổn hại sức khỏe cho nguyên đơn và yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, tôi (Lê Oanh V) không đồng ý bồi thường bất kỳ một khoản chi phí nào vì tôi (Lê Oanh V) không gây tổn hại sức khỏe cho nguyên đơn (ông *Nguyễn Đức H).*

** Người có quyền lợi,* nghĩa vụ liên *quan chị Nguyễn Thị* L trình bày:

Vào ngày 23/10/2023 tôi (Nguyễn Thị L) có thuê xe cấp cứu từ bệnh viện N3

đến bệnh viện Đ số tiền xe là 632.000 đồng để đưa cha tôi là ông Nguyễn Đức H đi cấp cứu do cha con ông Lê Bá N1 và Lê Oanh V đánh.

Từ ngày 23/10/2023 tôi ở bệnh viện chăm sóc cha tôi đến ngày 29/10/2023 cha tôi xuất viện là 07 ngày.

Tôi buôn bán kinh doanh cây cảnh thu nhập mỗi ngày là 900.000 đồng. Tài liệu chứng cứ về thu nhập không có, chỉ có giấy chứng nhận đăng *ký Hộ kinh doanh.*

Bản án Dân sự sơ thẩm số 12/2024/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi đã tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đức H.

Buộc ông Lê Bá N1 và anh Lê Oanh V liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Đức H số tiền 2.168.000 đồng (Hai triệu một trăm sáu tám nghìn đồng) mỗi người bồi thường cho ông H số tiền 1.084.000 đồng (Một triệu không trăm tám mươi bốn nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí, lãi suất chậm thi hành án và quyền *kháng* cáo theo quy định theo quy định pháp luật.

Tại đơn kháng cáo ngày 20/8/2024, nguyên đơn ông Nguyễn Đức H kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2024/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông, buộc ông Lê Bá N1 và ông Lê Oanh V phải liên đới bồi thường cho ông tổng số tiền 74.027.453 đồng.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 981/QĐ-VKS-DS ngày 01/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng *Ngãi* đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng huỷ toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm về tố tụng và nội dung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thay đổi nội dung kháng nghị trên, cụ thể: Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án dân sự sơ thẩm theo hướng chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Lê Bá N1 và anh Lê Oanh V liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Đức H tiền thuốc và các khoản chi phí khác như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên; ngoài số tiền này, còn buộc ông Lê Bá N1 và anh Lê Oanh V liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Đức H tiền tổn thất tinh thần từ 03 (ba) đến 05 (năm) tháng lương cơ sở; tuyên không chấp nhận số tiền còn lại theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên toà phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông H là bà Trương Nguyễn Lan N giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị đơn là ông Lê Bá N1 và ông Lê Oanh V có đơn trình bày ý kiến không đồng ý bồi thường bất kỳ một khoản chi phí nào cho ông H; đồng thời có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi Tòa án cấp phúc thẩm

thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với người tham gia tố tụng gồm nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Đức H làm trong hạn luật định là hợp lệ theo các Điều 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án dân sự sơ thẩm theo hướng: Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của nguyên đơn: Ngoài tiền thuốc và các khoản chi phí khác như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, còn buộc ông Lê Bá N1 và anh Lê Oanh V liên đới bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho ông Nguyễn Đức H từ 03 (ba) đến 05 (năm) tháng lương cơ sở; chấp nhận toàn bộ nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa hành theo hướng thay đổi nội dung kháng nghị mà Kiểm sát viên đã đề nghị.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh tụng ***tại phiên toà,*** *ý* kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ngày 19/7/2024, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và tuyên án. Tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Đức H có đơn xin xét xử vắng mặt. Ngày 06/8/2024, Tòa án cấp sơ thẩm tống đạt hợp lệ bản án trên cho ông Nguyễn Đức H. Ngày 20/8/2024 nguyên đơn ông Nguyễn Đức H kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm trên. Về thời hạn kháng cáo, hình thức và nội dung đơn kháng cáo đúng quy định tại Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, đơn kháng cáo của ông Nguyễn Đức H hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Ngày 01/8/2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 981/QĐ-VKS-DS. Về thời hạn kháng nghị, hình thức và nội dung đơn kháng nghị đúng quy định tại Điều 279, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Tại phiên toà bị đơn ông Lê Bá N1, ông Lê Oanh V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.3] Xét thay đổi nội dung kháng nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa không vượt quá nội dung kháng nghị ban đầu. Căn cứ *Điều 284 của Bộ* luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Đức H yêu cầu ông Lê Bá N1 và ông Lê Oanh V phải liên đới bồi thường cho nguyên đơn tổng cộng số tiền 74.027.453 đồng gồm các khoản chi phí theo quy định của pháp luật và bồi thường tổn thất tinh thần, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Lê Bá N1 là em vợ của ông Nguyễn Đức H. Vào sáng ngày 23/10/2023, vì cho rằng xe cộc cạch chở đất đổ tại vườn nhà ông Lê Oanh V (con trai ông Lê Bá N1) gây hư hỏng tường rào lưới B40 nhà mình, nên ông Nguyễn Đức H đã ra cãi nhau với 02 tài xế xe cộc cạch. Sau đó, ông H cãi nhau qua lại với ông Lê Oanh V. Khi nghe có tiếng cãi nhau ngoài ngõ, ông N1 cầm một cây cuốc từ trong sân nhà ông V đi ra cãi nhau qua lại với ông H. Khi nhìn thấy ông N1 cầm cây cuốc, ông H đã đến dùng hai tay nắm giữ và dằn co cây cuốc qua lại với ông N1 và ông V. Quá trình dằn co cây cuốc, hai tay và vùng lưng của ông H đã va chạm vào tường lưới B40 vườn nhà ông Nguyễn T và tường gạch nhà ông H dẫn đến vùng cẳng tay phải và cùi chỏ tay trái của ông H bị trầy xước, bong tróc da.

Tại biên bản làm việc ngày 23/10/2023 của Công an xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi *(bút lục số 266) ông Lê Bá* N1 *thừa nhận: "sau khi nghe* con trai tôi *(Lê Oanh V) gọi điện thoại thì ông* Nguyễn Đức *H có chạy lên trước cổng nhà tôi, do tôi sợ ông H đánh con tôi nên* tôi có dùng *cây* cuốc *cản ngang không cho đánh con* tôi. Trong quá *trình* cản *ông H thì tay chân ông H có cọ sát với bờ tường nên gây ra thương* tích cho *ông*, *chứ tôi với con tôi không gây* thương tích cho *ông H…". Tại biên bản này ông Lê Oanh V cũng xác định như sau: Khoảng 8 giờ ngày 23/10/2023 tôi có kêu ít xe cọc cạch chở đất về đổ vào lấ*p đầy hồ *cá* trước *nhà. Tôi có gọi điện thoại cho em gái tôi thì ông* H *nghe* lõm *đâu đó, sau đó cố tình gây gỗ với nhau. Ông* H *có chạy đến trước ngõ nhà tôi thì ba tôi là ông* N1 *có cầm cây cuốc ra đứng nói chuyện thì ông H có chụp cây cuốc của ba tôi, tôi lo sợ đánh nhau nên* đến can ngăn (cụ thể giật lại cây cuốc). Sau đó hai bên xô xát qua lại nhau…".

Lời trình bày của ông N1, ông V phù hợp với lời khai của ông Nguyễn T, bà Lê Thị H1 tại các biên bản làm việc ngày 24/10/2023 (bút lục số 223, 227), lời khai của ông H ngày 23/10/2023 (bút lục số 266).

Tòa án cấp sơ thẩm kết luận ông N1 (sinh năm 1957) và ông V (sinh năm 1979) so với ông H (sinh năm 1937) lúc này đã 86 tuổi thì ông N1 và ông Vũ T1, khỏe hơn. Hành vi giằng co, xô đẩy ông H làm ông H bị trầy tróc ở vùng cẳng tay phải và cùi chỏ tay trái, mặc dù là thương tích nhẹ nhưng vì tuổi cao, có bệnh người già dẫn đến ông H phải nhập viện điều trị và buộc ông N1, ông V phải liên đới bồi thường thiệt hại cho ông H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi sự việc xảy ra, ông H được con gái là chị L nhập viện cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Phúc Hưng thành phố Đ, tỉnh Quảng Ngãi vào viện lúc 10 giờ 24 phút; được chẩn đoán: Đụng dập lồng ngực; đụng dập cẳng tay hai bên, bệnh tim thiếu máu cục bộ (Bút lục 61); được phẫu thuật vết thương hở cẳng tay phải (Bút lục 12) và được điều trị nội trú Bệnh tim thiếu máu cục bộ - Bệnh trào ngược dạ dày, thực quản - Vết thương phần mềm do bị đánh/vảy nến (Bút lục

83) đến 16 giờ 30 phút ngày 29/10/2023 xuất viện, ngày điều trị là 06 ngày (Bút lục 132).

Như vậy, ông H được điều trị vết thương hở cẳng tay phải thì các các chi phí liên quan đến việc điều trị này bị đơn phải bồi thường là có cơ sở, còn điều trị các bệnh khác như Bệnh tim thiếu máu cục bộ - Bệnh trào ngược dạ dày, thực quản thì ông H tự chịu chi phí.

Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận các khoản tiền bồi thường gồm tiền xe cấp cứu 632.000 đồng. Tiền thuốc liên quan đến vết thương 809.363 đồng (tổng viện phí phải nộp 3.691.163 đồng, viện phí chưa trừ Bảo hiểm y tế là 5.144.062 đồng) và 26.200 đồng tiền thuốc sau khi ra viện liên quan đến vết thương loại số 1 (loại 2,3,4,5 điều trị tim mạch không chấp nhận) (Bút lục 82; 132- 133). Thời gian điều trị liên quan đến vết thương được xác định là 02 ngày nên tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là: 280.000 đồng (140.000 đ x 2 ngày); tiền công người theo nuôi là: 250.000 đồng (125.000 đ/ngày x 2 ngày) và tiền tổn thất tinh thần. Ông H là người cao tuổi nên công lao động mất thu nhập không được tính là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

Tại biên bản làm việc ngày 05/12/2023 (bút lục số 217) ông H xác định trong sự việc này ông cũng có lỗi. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Ông H cũng có lỗi, mức độ lỗi được xác định là ngang nhau và cả hai bên đều đã bị xử phạt hành chính nên phải chịu phần tương ứng với mức độ lỗi là 50% thiệt hại là đúng pháp luật.

[2.2] Xét nội dung thay đổi kháng nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, ông H yêu cầu ông N1 và ông V bồi thường tổng cộng số tiền 74.027.453 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông H. Buộc ông N1 và ông V phải liên đới bồi thường cho ông H số tiền 2.168.000 đồng (Hai triệu một trăm sáu tám nghìn đồng) mỗi người bồi thường cho ông H số tiền 1.084.000 đồng (Một triệu không trăm tám mươi bốn nghìn đồng). Tuy nhiên tại phần quyết định của bản án sơ thẩm không tuyên phần không chấp nhận yêu cầu của ông H là thiếu sót.

Đối với đề nghị ngoài các khoản tiền thuốc điều trị và các khoản chi phí khác, Kiểm sát viên đề nghị buộc ông N1 và ông V phải liên đới bồi thường cho ông H tiền tổn thất tinh thần từ 03 (ba) đến 05 (năm) tháng lương cơ sở, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại thời điểm ông N1 và ông V có hành vi xô xát gây thương tích cho ông H thì ông H là người già (86 tuổi). Như đã nhận định trên thì khi ông N1 nghe la lối giữa ông H và ông V, vì sợ ông H đánh con trai mình (ông V) nên ông N1 cầm cây cuốc cản ngang không cho ông H đánh ông V. Đây chính là nguyên nhân sự việc diễn ra sau đó các bên giằng co, xô đẩy cây cuốc dẫn đến gây thương tích cho ông H. Do đó, xét đề nghị trên của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận. Buộc ông N1 và ông Vũ N2 các khoản tiền thuốc điều trị và các chi phí khác mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, còn buộc ông N1 và ông V phải liên đới bồi thường cho ông H 03 (ba) tháng lương cơ sở là: 2.340.000đ x 3 tháng = 7.020.000 đồng.

[3] Từ những nhận định trên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Đức H về việc buộc ông N1 và ông V ngoài số tiền thuốc điều trị và các khoản chi phí khác, còn buộc ông V và ông N1 phải liên đới bồi thường cho ông H tiền tổn thất tinh thần bằng 03 (ba) tháng lương cơ sở. Tổng số tiền ông N1 và ông V phải bồi thường cho ông H là: 9.017.563 đồng. Lỗi của nguyên đơn và bị đơn là ngang nhau nên buộc ông N1 và ông V phải bồi thường cho ông H số tiền 4.508.781 đồng. Do đó áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa bản án dân sự sơ thẩm số 12/2024/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi theo nhận định trên.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của ông Nguyễn Đức H được chấp nhận một phần nên *ông* Nguyễn **Đức H** không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Đức H và chấp nhận toàn bộ nội dung thay đổi kháng nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quảng Ngãi tại phiên tòa đối với Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 981/QĐ-VKS-DS ngày 01/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; sửa bản án dân sự sơ thẩm số 12/2024/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đức H.

Buộc ông Lê Bá N1 và anh Lê Oanh V phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Đức H số tiền: 4.508.781 đồng (bốn triệu, năm trăm lẻ tám ngìn, bảy trăm tám mươi mốt đồng), mỗi người bồi thường cho ông H số tiền: 2.254.390 đồng (hai triệu, hai trăm năm mươi bốn ngìn, ba trăm chín mươi đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đức H về việc yêu cầu ông Lê Bá N1 và anh Lê Oanh V phải bồi thường cho ông số tiền: 69.518.672 đồng (sáu mươi chín triệu, năm trăm mười tám ngìn, sáu trăm bảy mươi hai đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc anh Lê Oanh V phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Ông Nguyễn Đức H, ông Lê Bá N1 được miễn án phí sơ thẩm.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Đức H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND huyện Nghĩa Hành;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Toà Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Đức Dũng